

Số: 74 /KH-UBND

Phú Riềng, ngày 12 tháng 04 năm 2017

KẾ HOẠCH
Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017

Thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai “tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017.

Thực hiện Kế hoạch số 107-KH/HU ngày 13/4/2017 của Huyện ủy Phú Riềng về thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ thực tế công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong thời gian qua và diễn biến năm 2017, UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017, cụ thể như sau:

I. CHỦ ĐỀ

“Sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm tươi sống an toàn; kiểm soát rượu, phòng chống ngộ độc rượu”.

II. MỤC TIÊU

1. Giải quyết căn bản bức xúc vấn đề hiện nay là sử dụng tạp chất hay cặn công nghiệp trong sản xuất rượu, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; đảm bảo an toàn thực phẩm tươi sống (rau, thịt, thủy sản), trọng tâm giảm thiểu rõ nét mức tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau, quả; tồn dư hóa chất, kháng sinh, ô nhiễm vi sinh vật trong thịt nhằm cải thiện niềm tin cho người tiêu dùng thực phẩm.

2. Nâng cao ý thức chấp hành chính, pháp luật về an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong việc sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rượu, các thực phẩm tươi, sống (rau, thịt, thủy sản). Giảm thiểu tình trạng lạm dụng rượu

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm tươi sống; các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, các làng nghề.

4. Giảm thiểu ngộ độc thực phẩm không an toàn nói chung và rượu, rau, thịt, thủy sản tươi sống nói riêng.

III. THỜI GIAN TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ 17/4/2017 đến 15/5/2017.

- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn huyện.

- Hình thức triển khai: Treo băng rôn tuyên truyền, viết các tin bài về an toàn thực phẩm theo chủ đề năm 2017: “Sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm

tươi sống an toàn; kiểm soát rượu, phòng chống ngộ độc rượu” tuyên truyền trên Đài Truyền thanh huyện - Truyền hình huyện.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

Ngoài các các hoạt động thường xuyên đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm “Tháng hành động” năm 2017 còn là điểm nhấn trong năm, tạo lên đợt cao điểm, phát động một “chiến dịch” truyền thông đẩy mạnh các hoạt động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tới đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là ngộ độc thực phẩm tập thể và các bệnh truyền qua thực phẩm do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn nói chung và do sử dụng rượu, rau, thịt tươi sống nói riêng. Trong đó, đặc biệt chú ý đến các hoạt động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các đoàn thể chính trị xã hội, cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của các cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, đặc biệt là sản xuất kinh doanh rau, thịt, rượu và phòng chống ngộ độc rượu góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Với Chủ đề “*Tháng hành động an toàn thực phẩm*” năm 2017 “*Sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm tươi sống an toàn; kiểm soát rượu, phòng chống ngộ độc rượu*” các hoạt động được triển khai như sau:

1. Hoạt động truyền thông:

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để giáo dục, phổ biến các nội dung của Luật An toàn thực phẩm, các văn bản pháp luật có liên quan về vệ sinh an toàn thực phẩm, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy chuẩn, quy định điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Trung tâm Y tế huyện phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội tổ chức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là truyền thanh các xã, các buổi tọa đàm nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

- Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cách sản xuất, sơ chế, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế thực phẩm, vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm;

- Tuyên truyền nâng cao kiến thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

- Tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện điều kiện cơ sở kiến thức và sức khỏe của người trực tiếp chế biến thực phẩm, vệ sinh an toàn trong chế biến, vận chuyển, bảo quản, kinh doanh, sử dụng thực phẩm và phụ gia thực phẩm góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm, phòng chống ngộ độc rượu.



- Phát động phong trào thi đua an toàn thực phẩm, truyền thông “chung tay vì an toàn thực phẩm”.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn huyện.

2. Các kênh truyền thông:

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp qua các đội ngũ y tế, giáo dục, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản....) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thi tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Các kênh truyền thông khác: Từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức tuyên truyền phù hợp như băng rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

- Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm; phòng chống ngộ độc rượu.

3. Khẩu hiệu đảm bảo an toàn thực phẩm “Tháng hành động” năm 2017:

- Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017.

- Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm rau, thịt, thủy sản tươi sống không an toàn.

- Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn; gia cầm, sản phẩm gia cầm, gia súc và sản phẩm thịt gia súc, thủy sản tươi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch.

- Không sử dụng cồn công nghiệp để pha và sản xuất rượu cho người tiêu dùng.

- Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

- Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Vì sức khỏe bản thân, vì an ninh xã hội, không lạm dụng rượu bia.

- Lựa chọn rau, thịt, thủy sản tươi sống sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khỏe.

- Chủ động phát hiện hành vi vi phạm an toàn thực phẩm và báo cho cơ quan chức năng gần nhất.

- Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống sôi, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

4. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017:

- Tại tuyến huyện: Thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành để kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sơ chế, chế biến từ rau, thịt trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm. Thời gian từ 17/4/2017 đến 15/5/2017.

- Tại tuyến xã: Thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành để kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm tại địa bàn. Thời gian từ 17/4/2017 đến 15/5/2017.

4.1. Đối tượng, nội dung thanh tra, kiểm tra:

a) Đối tượng:

Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện. Chú trọng các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau thịt, rượu và các sản phẩm chế biến từ rau thịt.

b) Nội dung thanh tra, kiểm tra:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm, chứng nhận hợp quy, chứng nhận hợp chuẩn đối với những sản phẩm phải công bố.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt có bao gói sẵn đã qua chế biến.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật An toàn thực phẩm và Thông tư của các Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

- Quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản đối với cơ sở sản xuất rượu, thực phẩm là rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, thủy sản tươi sống.
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm.
- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.
- Việc kinh doanh và sử dụng hóa chất, phụ gia hỗ trợ chế biến; thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

c. Thời gian kiểm tra: 09 ngày, từ ngày 17/4/2017 đến ngày 15/5/2017.

4.2. Phương pháp tiến hành:

a) Phương pháp thanh tra, kiểm tra:

- Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp tham mưu thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chú trọng:

+ Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở.

+ Thu thập tài liệu liên quan.

+ Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

+ Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu an toàn thực phẩm.

+ Lập biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).

+ Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm.

+ Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

- Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra yêu cầu các đoàn thanh tra nhận xét, đánh giá việc thực hiện việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017 của địa phương; đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong sản xuất đối với rượu, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt; đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý an toàn thực phẩm đối với rượu, thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

b) Xử lý vi phạm:

- Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt không bảo đảm an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm (nếu có).



- Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

5. Tổng kết Tháng hành động:

Kết thúc Tháng hành động năm 2017, Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các xã gửi báo cáo (*theo mẫu đính kèm*) về Trung tâm Y tế huyện tổng hợp qua (Email: ttytpr.atvstp@gmail.com) và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan, báo cáo kết quả hoạt động về Phòng Y tế (Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện để tổng hợp), Email: pytphurieng@gmail.com trước ngày **18/5/2017** để tổng hợp báo cáo UBND huyện, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh.

V. KINH PHÍ

Từ nguồn dự toán kinh phí được giao cho Phòng Y tế thực hiện công tác kiểm tra an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động” năm 2017.

VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Tổ chức thực hiện:

1.1. Cơ quan chủ trì:

- a) Tại huyện: Phòng Y tế huyện là Cơ quan Thường trực.
- b) Tại địa phương: Ủy ban nhân dân các xã, Trạm Y tế xã là Cơ quan Thường trực.

1.2. Cơ quan phối hợp:

Trung tâm Y tế huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trạm Chăn nuôi - Thú y huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Đội Quản lý Thị trường số 12, Công an huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện và các cơ quan liên quan.

1.3. Các tổ chức đoàn thể, quần chúng:

Mặt trận tổ quốc các cấp; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội Nông dân; Huyện đoàn; Hội Chữ Thập đỏ.... Tăng cường tuyên truyền vận động hội viên thực hiện tốt an toàn thực phẩm, người tiêu dùng cùng với chính quyền tham gia giám sát thực hiện cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, tẩy chay các thực phẩm kém chất lượng đồng thời tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Phân công nhiệm vụ:

2.1. Phòng Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện triển khai các hoạt động “Tháng hành động” năm 2017. Chuẩn bị băng rôn, khẩu hiệu tuyên

truyền “Tháng hành động” năm 2017 tại các điểm trọng tâm trên các trục đường chính như các trung tâm thương mại, xã điểm.

- Tham mưu UBND huyện thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017.

- Thông báo thời gian, nội dung, chương trình làm việc, tài liệu và các phương tiện cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra.

- Tổng hợp kết quả thanh, kiểm tra, báo cáo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh và UBND huyện trước ngày 19/5/2017.

2.2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trạm Chăn nuôi - Thú y huyện:

- Tăng cường công tác quản lý; tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm sống an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn trong sản xuất rau, thịt, quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục danh mục góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm từ rau, thịt, thủy sản tươi sống.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra theo chuyên ngành chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Phối hợp công tác công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành, kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, chú trọng các cơ sở chế biến hàng thủy sản, nông sản trên địa bàn. Phát hiện, xử lý vi phạm của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, các cơ sở kinh doanh buôn bán thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật thức ăn gia súc, gia cầm, thuốc kích thích tăng trưởng... Tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra một cách có hiệu quả, đúng pháp luật.

2.3. Trung tâm Y tế huyện:

Với chủ đề chính của năm 2017 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

- Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm rau, thịt an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn sản xuất rau, thịt, quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên rau, sử dụng hóa chất, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi phòng ngừa nguy cơ ô nhiễm rau, củ, quả, nông sản do tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục, góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm từ rau, thịt.

- Phối hợp công tác công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành, kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, chú trọng các cơ sở chế biến hàng thủy sản, nông sản trên địa bàn.

- Đưa tin, viết tin bài tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm an toàn thực

phẩm rau, thịt trên địa bàn huyện.

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật an toàn thực phẩm, Nghị định hướng dẫn Luật an toàn thực phẩm, các thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Tổng hợp kết quả triển khai và kết quả thanh, kiểm tra của đơn vị mình và cấp xã (Trạm Y tế) gửi về Phòng Y tế tổng hợp báo cáo UBND huyện, Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh.

2.4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra theo chuyên ngành chức năng, nhiệm vụ của ngành quản lý. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các cơ sở buôn bán, lưu thông các mặt hàng thực phẩm trên thị trường, nhất là các sản phẩm rượu và thực phẩm tươi sống, xử lý nghiêm khắc kịp thời các vi phạm về an toàn thực phẩm, hành giả, hàng kém chất lượng.

- Phối hợp công tác công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành, kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, chú trọng các cơ sở chế biến hàng thủy sản, nông sản trên địa bàn.

2.5. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn tăng cường công tác kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể, căn tin.

2.6. Công An huyện:

Phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm đối với các loại thực phẩm đang lưu thông trên địa bàn huyện. Phát hiện xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành; chịu trách nhiệm kiểm tra về lĩnh vực của ngành.

2.7. Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện, các tổ chức hội, đoàn thể:

- Tham gia vận động, tuyên truyền, giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho các cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh hàng thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo an toàn thực phẩm để có biện pháp xử lý.

- Phối hợp triển khai, thực hiện nội dung Kế hoạch này gắn với việc triển khai, thực hiện Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 30/3/2016 của Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam về Chương trình phối hợp vận động và giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm; chú trọng công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt an toàn thực phẩm, tham gia phát giác, phản ánh đối với hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các hộ gia đình, doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm, kịp thời kiến nghị các cấp các ngành xử lý.

- Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội Nông dân; Hội Chữ thập đỏ, ... theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp hưởng ứng Tháng hành động.



2.8. Đài truyền thanh - Truyền hình huyện:

- Dành thời lượng phát sóng trên Đài truyền thanh huyện các chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền, chuyên tải thông điệp Tháng hành động năm 2017 với Chủ đề **“Sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm tươi sống an toàn; Kiểm soát rượu, phòng chống ngộ độc rượu”**, đưa tin các hoạt động trong tháng hành động.

- Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh huyện đến các xã về những cơ sở, sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm và những cơ sở không chấp hành các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm để người dân biết, lựa chọn thực phẩm an toàn.

2.9. UBND các xã:

- Chỉ đạo các Ban ngành, đoàn thể, UBND xã xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017.

- Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương tổ chức triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017 bằng các hình thức như tổ chức tuyên truyền, treo băng rôn hoặc tổ chức Hội nghị nói chuyện chuyên đề.

- Vận động các tổ chức, các doanh nghiệp, cá nhân hưởng ứng Tháng hành động bằng nhiều hình thức.

- Thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành và tiến hành kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh rượu trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định thời gian, báo cáo kết quả triển khai về Trung tâm Y tế huyện để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo An toàn vệ sinh thực phẩm huyện, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh.

Trên đây là nội dung Kế hoạch tổ chức “Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm” năm 2017, yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chi cục ATTP tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- CT, các PCT;
- Các cơ quan, ban ngành đoàn thể liên quan;
- Thành viên BCĐ ATVSTP huyện;
- Phòng Y tế (2b);
- UBND các xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT, P6.

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Trần Thị Loan



Đơn vị.....
Điện thoại.....
Fax:.....



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm 20.....

**PHIẾU BÁO CÁO “THÁNG HÀNH ĐỘNG
VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM”**

*(Dùng cho báo cáo kết quả thực hiện
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm của các tuyến)*

Kính gửi:.....

I. Công tác chỉ đạo:

T T	Nội dung hoạt động	Tuyến xã		Tuyến huyện		Tuyế n tỉnh	So sánh với năm trước (tăng/giả m%)
		Tổng số xã	Số xã thực hiện (*)	Tổng số huyện	Số huyện thực hiện		
1.	Xây dựng Kế hoạch Tháng hành động						
2.	Tổ chức Lễ phát động						
3.	Họp BCD triển khai tháng hành động						
4.	Công văn chỉ đạo.						
5.	Hội nghị triển khai						
6.	Hội nghị tổng kết						

* **Ghi chú:** Nếu là báo cáo của xã, huyện thì ghi vào ô này: “+”: triển khai;
“-”: không triển khai.

II. Chiến dịch truyền thông:

TT	Tên hoạt động	Kết quả		
		Số buổi	Số người tham gia	So sánh với năm trước (tăng/giảm%)
1.	Tập huấn			
2.	Hội thảo			
3.	Nói chuyện			
		Số tin bài	Lần phát sóng	So sánh với năm trước (tăng/giảm%)
4.	Báo viết			
5.	Phát thanh			
6.	Truyền hình			
7.	Sản phẩm truyền thông:			
		Số lượng	So sánh với năm trước (tăng/giảm%)	
	- Băng rôn, khẩu hiệu			
	- Tranh áp – phích(tờ)			
	- Tờ gấp			
	- Băng, đĩa hình			
	- Băng, đĩa âm			
	- Khác:...			
8.	Hoạt động khác:...			

III. Chiến dịch kiểm tra, thanh tra:

1. Số lượng:..... đoàn; trong đó:.....đoàn chuyên ngành;.....đoàn liên ngành tuyến huyện, xã.

2. Kết quả:

T T	Loại hình	Xã				Huyện				Tỉnh			
		TS cơ sở	Số được TT,KT	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	Số được TT,KT	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	Số được TT, KT	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)
1	Cơ sở SX thực phẩm												
2	Cơ sở KD thực phẩm												
3	Cơ sở KĐVẤU												
4	Cơ sở KDTĂĐP												
Cộng													

2. Xử lý cơ sở vi phạm

TT	Loại hình	Kết quả					
		Nhắc nhở	Phạt cảnh cáo	Phạt tiền (đồng)	Số cơ sở bị hủy SP	Số cơ sở bị đóng cửa	Khác
1	Cơ sở SX thực phẩm						
2	Cơ sở KD thực phẩm						
3	Cơ sở KĐVẤU						
4	Cơ sở KDTĂĐP						
Cộng							

IV. Kiểm nghiệm:

Tuyến huyện:

- Kiểm nghiệm định tính bằng test kiểm tra nhanh hóa học.

TT	Tên mẫu thực phẩm	Số lượng	Kết quả (+)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú (test chất thử gì)

- Kiểm nghiệm định tính bằng test kiểm tra nhanh vi sinh

TT	Tên mẫu thực phẩm	Số lượng	Kết quả (+)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú (test chất thử gì)

- Kiểm nghiệm định lượng

TT	Tên mẫu thực phẩm	Nơi làm XN		Kết quả			Tên chỉ tiêu kiểm nghiệm
		Tuyến tỉnh	Tuyến huyện	Tổng số	Đạt (+)	Tỷ lệ (%)	

V. Tình hình ngộ độc thực phẩm:

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước	
		Số liệu năm nay	Số liệu năm trước	Tăng	Giảm
1	Số vụ				
2	TS số mắc				
3	Số đi viện				
4	Số tử vong				
Cộng					

VI. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

VI. Đánh giá chung:

1. Thuận lợi

.....

2. Khó khăn:

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO
Kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động năm 2017
do địa phương thực hiện

I. Công tác chỉ đạo: (nêu cụ thể).

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành T.Ư thực hiện và báo cáo):

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

- Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

- Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện:

1.3 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất				
2	Sơ chế, chế biến				
3	Kinh doanh				
	Tổng số (1 + 2 + 3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
	Trong đó:		
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		

	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc BVTV			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
	Tổng số XN tại labo			
2	XN nhanh			
3	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1 – 4).

IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể)